

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng học phí tại các trường  
mầm non và giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh quản lý  
năm học 2021-2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về  
cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc  
dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong  
lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý, sử dụng học phí tại các  
trường mầm non và giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh quản lý năm học 2021-  
2022; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hoá - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng học phí tại các trường mầm non và giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh quản lý năm học 2021-2022 như sau:

1. Mức thu học phí tại các trường mầm non và giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh quản lý năm học 2021-2022 được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Học phí học trực tuyến (*học online*) bằng mức học phí quy định tại Khoản 1 Điều này.


3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng; chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các quy định khác: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá XVII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 11 năm 2021./.

**Nơi nhận :**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục - Đào tạo;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra VBQPPL*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH; TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT. 

Đề báo cáo

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Xuân Thăng**

**Phụ lục**  
**MỨC THU HỌC PHÍ TẠI CÁC TRƯỜNG**  
**MẦM NON VÀ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP THUỘC TỈNH QUẢN LÝ**  
**NĂM HỌC 2021-2022**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /2021/NQ-HĐND ngày 29/10/2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)*

Số TT	Cấp học	Mức thu (đồng/học sinh/tháng)		
		Thành thị	Miền núi	Nông thôn và các khu vực còn lại
1	Nhà trẻ	165.000	60.000	125.000
2	Mẫu giáo	135.000	60.000	105.000
3	Trung học cơ sở ( <i>bao gồm cả trường THCS Lê Quý Đôn, thành phố Hải Dương</i> )	105.000	60.000	85.000
4	Trung học phổ thông	135.000	60.000	105.000
5	Cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục trung học phổ thông	135.000	60.000	105.000
6	Hướng nghiệp	35.000	25.000	30.000

\* Ghi chú:

- Khu vực thành thị gồm các phường thuộc các thành phố, thị xã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Khu vực miền núi gồm các xã miền núi được cấp có thẩm quyền quy định.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**